

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 1473 /GDĐT-TrH

Về hướng dẫn công tác
giáo dục hòa nhập.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 5 năm 2020

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Q.5	
Số: 689	Ngày: 27.5.2020
Chuyển:	
Hồ Sơ:	

Kính gửi:

- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Quận, huyện;
- Hiệu trưởng các trường THPT;
- Hiệu trưởng các trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp THPT).

Tiếp theo công văn số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn giáo dục hòa nhập, để giúp các đơn vị thực hiện tốt công tác giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung như sau:

I. Các văn bản hướng dẫn liên quan đến giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (HSKT)

- Luật Người khuyết tật năm 2010;
- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;
- Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ GDĐT về Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;
- Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 giữa Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;
- Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 giữa Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động - Thương binh và xã hội - Bộ Tài chính - Bộ Y tế quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật;
- Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về giáo dục hòa nhập dành cho người tàn tật, khuyết tật;
- Công văn số 10188/BGDĐT-GDTrH ngày 24 tháng 9 năm 2007 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục HS khuyết tật cấp THCS, THPT;
- Công văn số 9547/BGDĐT-GDTH ngày 13 tháng 10 năm 2008 về việc hướng dẫn hồ sơ học sinh khuyết tật học hòa nhập;
- Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ GDĐT về qui định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;
- Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 của Bộ lao động thương binh xã hội về qui định về xác định mức độ khuyết tật do hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện.

II. Các văn bản liên quan đến kiểm tra, đánh giá, xét lên lớp.

1. Căn cứ kiểm tra, đánh giá, xét lên lớp.

- Quyết định 11/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2006 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy chế xét công nhận tốt nghiệp THCS.

- Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 5 năm 2006 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định về giáo dục hòa nhập cho người tàn tật, khuyết tật.

- Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT.

- Thông tư 02/2015/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2015 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi tốt nghiệp Trung học phổ thông.

Lưu ý: Kết quả đánh giá, xếp loại của học sinh khuyết tật được tổng hợp riêng, không tính vào kết quả chung của nhà trường.

2. Về nguyên tắc kiểm tra, đánh giá.

- Thực hiện đánh giá kết quả giáo dục học sinh khuyết tật trên nguyên tắc: động viên, khuyến khích và chú trọng đến quá trình rèn luyện kỹ năng sống, khả năng hoà nhập và sự tiến bộ của học sinh.

- Đánh giá kết quả giáo dục hoà nhập căn cứ vào mục tiêu, nội dung giáo dục đã điều chỉnh theo kế hoạch cá nhân. Khi đánh giá phải đặt trong điều kiện hoàn cảnh của từng học sinh, sát với từng dạng khuyết tật cụ thể. Hình thức, phương pháp phải phù hợp và tạo điều kiện cho học sinh.

- Học sinh khuyết tật được miễn giảm một số môn học không thể đáp ứng do tình trạng khuyết tật gây nên.

- Đánh giá, xếp loại (như học sinh bình thường) đối với học sinh có khả năng đáp ứng được chương trình, nhưng giảm nhẹ yêu cầu về kết quả học tập. Đánh giá bằng nhận xét (đạt - chưa đạt, hoàn thành - chưa hoàn thành, tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ...) đối với học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục và không xếp loại đối tượng này.

- Học sinh khuyết tật được xét lên lớp dựa trên kết quả các môn được học ở mức độ đã được điều chỉnh.

3. Gợi ý cách đánh giá.

- Đối với học sinh khuyết tật nhẹ: mức độ khuyết tật không ảnh hưởng nhiều đến việc học tập.

+ Thực hiện đánh giá như học sinh bình thường nhưng có sự linh hoạt giảm yêu cầu về mức độ đạt được, trên cơ sở đảm bảo tương đối với chuẩn kiến thức, kỹ năng theo quy định.

+ Giảm số lượng bài kiểm tra.

+ Không cần nội dung kiến thức nâng cao khi chưa đảm bảo yêu cầu trong đánh giá, học sinh có thể được đánh giá lại vào thời điểm thích hợp. Học sinh khuyết tật có thể được đặc cách thi kiểm tra học kỳ theo đề thi riêng do giáo viên bộ môn ra đề.

+ Căn cứ vào hồ sơ học sinh, học bạ để xét lên lớp hay ở lại lớp vào cuối năm học hoặc xét công nhận tốt nghiệp THCS (theo mức độ hòa nhập).

- Đối với học sinh khuyết tật nặng:

+ Mức độ khuyết tật nặng của học sinh ảnh hưởng nhiều đến việc học tập, học sinh không thể tham gia đánh giá các môn học bằng điểm số như học sinh bình thường. Đối với những học sinh này các đơn vị chú trọng giáo dục kỹ năng cho học sinh: kỹ năng sống, kỹ năng nhận thức, kỹ năng xã hội... và đánh giá mức độ tiến bộ của học sinh.

+ Nhà trường cần lập kế hoạch cá nhân của học sinh một cách cụ thể theo cả năm học, từng kỳ, từng tháng trên cơ sở đó đề ra mục tiêu, yêu cầu phù hợp để có kế hoạch giáo dục và đánh giá học sinh.

+ Việc kiểm tra đánh giá được thực hiện linh hoạt dưới nhiều hình thức phù hợp với dạng khuyết tật của học sinh. Các kỳ kiểm tra, nội dung kiểm tra, bài kiểm tra hoặc kết quả kiểm tra được ghi nhận và lưu trữ vào trong hồ sơ của học sinh. Hình thức kiểm tra: làm bài tập, trao đổi, phỏng vấn, quan sát, theo dõi đánh giá...

+ Cuối năm học Hiệu trưởng nhà trường chủ trì cùng các giáo viên và tổ chức đoàn thể liên quan họp xét và quyết định học sinh được lên lớp hay ở lại lớp. Hoàn thiện các tiêu chí đánh giá học sinh (đạt - chưa đạt, hoàn thành - chưa hoàn thành, tiến bộ rõ rệt - có tiến bộ - ít tiến bộ...) và không xếp loại đối tượng này.

III. Về xét tuyển vào lớp 10 và thi tốt nghiệp Trung học phổ thông lớp 12 đối với học sinh hòa nhập

Thực hiện theo văn bản hướng dẫn tuyển sinh hằng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Sở Giáo dục và Đào tạo. / *mmw*

Nơi nhận:

- Như trên (thực hiện);
- Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT, GDTrH. *z*



Nguyễn Văn Hiếu